

# TỜ HƯỚNG DẪN DÙNG THUỐC

R<sub>x</sub>

## DERMACOL – B

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ



### Thành phần:

Dexamethason acetat tương đương	
Với Dexamethason	0,05 g
Acid salicylic	2,00 g
Miconazolnitrat	2,00 g
Tá dược vừa đủ	100 g

Tá dược gồm: Alcol cetylic, dầu parafin, acid stearic, vaselin, triethanolamin glycerin, NaEDTA, Vitamin E, nước tinh khiết.

**Dạng bào chế:** Thuốc mỡ.

**Quy cách đóng gói:** Tube 8g, Hộp 1 tube

### Các đặc tính dược lực:

- Dexamethason là glucocorticoid tổng hợp có tác dụng chống viêm, chống dị ứng.
- Acid salicylic có tác dụng làm tróc mạnh lớp sừng da và sát khuẩn nhẹ dùng điều trị viêm da tiết bã nhờn, vẩy nến, á sừng, eczema.
- Miconazol nitrat là imidazol tổng hợp có tác dụng chống nấm đối với các loại như *Aspergillus*, *blastomyces*, *candida*, *cladosporium*, *Coccidioide*, *Epidermophyton*, *Histoplasma*.....Miconazol cũng có tác dụng với vi khuẩn gram dương.

### Các đặc tính dược động học:

- Khi dùng ngoài, miconazol hấp thụ qua lớp sừng của da và hấp thu vào máu dưới 1%.
- Acid salicylic được hấp thu dễ dàng qua da và bài tiết chậm qua nước tiểu.
- Dexamethason dùng ngoài có tác dụng tại chỗ.

### Chỉ định:

- Các bệnh nấm da như : Hắc bào, lang ben, nấm móng, nấm tóc, nấm kẽ, nước ăn chân.
- Các bệnh dị ứng da: Chàm, eczema, á sừng, vẩy nến, mẩn ngứa.

**Chống chỉ định:** Không bôi trên niêm mạc, không dùng cho người mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

**Tác dụng không mong muốn:** có thể (ít gặp) thuốc gây cảm giác ngứa, rát bỏng khi bôi.

**Ghi chú:** “Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.”



**Tương tác thuốc:** Thuốc bôi ngoài da nên hầu như không gây tương tác với các thuốc khác.

**Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi sử dụng thuốc :**

- Thuốc chỉ dùng bôi ngoài da và tránh tiếp xúc với mắt, niêm mạc.
- Trong quá trình sử dụng nếu thấy xuất hiện sự kích ứng nào thì bệnh nhân có thể giảm lần bôi hoặc tạm dừng cho tới khi có hướng dẫn của thầy thuốc.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Thuốc dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

**Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc bôi ngoài da nên không ảnh hưởng khi lái xe và vận hành máy móc.

**Thận trọng:** Để hạn chế sự hấp thu acid salicylic, không nên dùng trong thời gian dài, bôi trên diện rộng hay bôi trên vùng da bị viêm hoặc nứt nẻ.

**Liều dùng, cách dùng:**

Thoa thuốc lên vùng da bị bệnh ngày 2 lần sáng và tối. Thoa thuốc liên tục cho tới khi khỏi hẳn. Riêng trường hợp lang ben có thể dùng thuốc từ 7- 30 ngày.

**Sử dụng quá liều :**

- Acid salicylic hấp thu dễ dàng qua da và bài tiết chậm qua nước tiểu, do vậy có thể xảy ra trường hợp bị ngộ độc cấp salicylat khi dùng quá nhiều thuốc trên diện rộng cơ thể. Triệu chứng ngộ độc thường biểu hiện khác nhau tùy từng người như thở sâu, nhanh, ù tai, điếc, giãn mạch, ra mồ hôi.

- Xử trí: Ngừng dùng thuốc, gây kiềm hoá nước tiểu bắt buộc để tăng bài niệu nếu nồng độ salicylat trong huyết tương trên 500 mg/lít ở người lớn hoặc 300 mg/ lít ở trẻ em. Theo dõi pH huyết tương, nồng độ salicylat trong huyết tương và các chất điện giải.

**Hạn dùng:** 30 tháng kể từ ngày sản xuất. Nếu thấy thuốc bị phân lớp biến màu hoặc thấy hiện tượng khác lạ thì phải báo cho nhà sản xuất biết.

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 25°C.

**Tiêu chuẩn sử dụng:** TCCS.



NAMHA PHARMA

Nhà sản xuất và phân phối  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ**  
415 Hàn Thuyên - Nam Định

Tel: 0228.3649408

Fax: 0228.3644650